

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH  
PHÒNG KỸ THUẬT AN TOÀN MÔI TRƯỜNG



ISO 9001:2015

QUY TRÌNH  
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
THUỘC LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỖ

MÃ SỐ: QT.KTATMT.05  
NGÀY : 08/10/2021  
LẦN BAN HÀNH: 02

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ tên	Lê Văn Đông	Đặng Ngọc Rung	Vũ Thị Kim
Chữ ký			 
Chức vụ	Trưởng phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc




SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH  
PHÒNG KỸ THUẬT AN TOÀN MÔI TRƯỜNG



ISO 9001:2015

**QUY TRÌNH**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**THUỘC LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỖ**

**MÃ SỐ: QT.KTATMT.05**  
**NGÀY : 08/10/2021**  
**LẦN BAN HÀNH: 02**

	<b>Người soạn thảo</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
<b>Họ tên</b>	<b>Lê Văn Đông</b>	<b>Đặng Ngọc Rung</b>	<b>Vũ Thị Kim</b>
<b>Chữ ký</b>			
<b>Chức vụ</b>	<b>Trưởng phòng</b>	<b>Phó Giám đốc</b>	<b>Giám đốc</b>

<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	<b>Mã hiệu: QT.KTATMT.05</b>
		<b>Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02</b>

## **MỤC LỤC**

### **SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CÀN LƯU**



<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	<b>Mã hiệu:QT.KTATMT.05</b>
		<b>Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02</b>

## 1. MỤC ĐÍCH

Nhằm thống nhất phương pháp, trách nhiệm thực hiện cấp mới, cấp đổi các loại giấy chứng nhận lĩnh vực vật liệu nổ như: Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, Giấy phép sử dụng vật liệu nổ.

## 2. PHẠM VI

Các đơn vị doanh nghiệp có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính, cán bộ, công chức thuộc Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường, Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định, lãnh đạo Sở Công Thương Nam Định, các cá nhân có liên quan và các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ.

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đề cập tại mục 5.1

## 4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- P.KTATMT: phòng Kỹ thuật an toàn môi trường
- GCN: Giấy chứng nhận
- GP: Giấy phép
- VLN: vật liệu nổ
- TTHC: Thủ tục hành chính
- GXN: Giấy xác nhận
- QĐ: Quyết định
- TTPVHCC: Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định
- Dùng các từ viết tắt có trong các văn bản pháp lý liên quan.

## 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- Quyết định số 2089A/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

## 5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên thủ tục	Thành phần hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<p>* Trường hợp hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 01 tại Phụ lục II);</li> <li>- Danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 02 tại Phụ lục II);</li> <li>- 02 ảnh (3x4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn;</li> <li>- Tài liệu chứng minh đáp ứng các quy định về hình độ chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP.</li> </ul>	01	
		<p>* Trường hợp hồ sơ đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 01 tại Phụ lục II);</li> <li>- Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 02 tại Phụ lục II);</li> <li>- 02 ảnh (3x4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn;</li> <li>- Tài liệu huấn luyện chi tiết phù hợp cho từng đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ;</li> <li>- Tài liệu chứng minh đáp ứng các quy định về trình độ chuyên môn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP .</li> </ul>		

<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

<b>2</b>	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (mẫu số 01 Phụ lục II);</li> <li>- 02 ảnh (cỡ 3x4 cm) của người đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;</li> </ul>	<b>01</b>	- Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc hư hỏng
<b>3</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ</b> <b>a) Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 01 tại Phụ lục II);</li> <li>- Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 02 tại Phụ lục II);</li> <li>- 02 ảnh (3x4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn;</li> <li>- Tài liệu huấn luyện chi tiết quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 71/2018/NĐ-CP .</li> </ul>	<b>01</b>	
<b>4</b>	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 01 tại Phụ lục II);</li> <li>- Danh sách người đề nghị được cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (Mẫu số 02 tại Phụ lục II);</li> <li>- 02 ảnh (3x4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn;</li> </ul>	<b>01</b>	Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc hư hỏng

<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	<b>Mã hiệu: QT.KTATMT.05</b>
		<b>Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02</b>

<b>5</b>	<b>Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</li> <li>- Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải có bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc bản sao Giấy phép thầu do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự;</li> <li>- Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; bản sao quyết định trúng thầu thi công công trình, bản sao hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp;</li> <li>- Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Phương án nổ mìn được lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt. Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phương án nổ mìn phải được cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đồng ý bằng văn bản;</li> </ul>	<b>01 bộ</b>
----------	---	--	--------------



	<p><b>Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bản sao văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li><li>- Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có bản sao hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phòng cháy và chữa cháy hoặc bản sao hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp để cung ứng vật liệu nổ công nghiệp đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn;</li><li>- Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện về kỹ thuật an toàn trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ mìn;</li><li>- Giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh Công an nhân dân của người đến liên hệ.</li></ul>		
--	--	---	--	--

<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

<b>6</b>	<b>Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp;</li> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</li> <li>- Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải có bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc bản sao Giấy phép thầu do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự;</li> <li>- Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; bản sao quyết định trúng thầu thi công công trình, bản sao hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp;</li> <li>- Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Phương án nổ mìn được lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt. Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phương án nổ mìn phải được cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đồng ý bằng văn bản;</li> </ul>	<b>01</b>
----------	---	---	-----------

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

	<p><b>Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;</li> <li>- Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có bản sao hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phòng cháy và chữa cháy hoặc bản sao hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp để cung ứng vật liệu nổ công nghiệp đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn;</li> <li>- Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp và danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện về kỹ thuật an toàn trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ mìn;</li> <li>- Giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc Chứng minh Công an nhân dân của người đến liên hệ.</li> </ul>		
7	<p><b>Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị thu hồi;</li> <li>- Giấy giới thiệu kèm theo bản sao thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Chứng minh Công an nhân dân hoặc giấy chứng minh do Quân đội nhân dân cấp của người đến liên hệ;</li> </ul>	01	

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

### 5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Tên TTHC	Thời gian xử lý (ngày làm việc)	Lệ phí (vnd)
Trung tâm phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Nam Định	1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chưa thực hiện
	2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chưa thực hiện
	3. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chưa thực hiện
	4. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Chưa thực hiện
	5. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	2.tr-5.tr
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa		5.000.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình		4.000.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền		3.500.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm		2.000.000
	6. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	1.tr-5.tr Tùy từng trường hợp cụ thể

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

	Trường hợp cấp lại, điều chỉnh giấy phép có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì áp dụng mức thu như cấp mới		2.tr-5.tr
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa		2.500.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình		2.000.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền		1.750.000
	Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm		1.000.000
	<b>7. Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp</b>	04 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Chưa thực hiện

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

#### 5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Tổ chức, cá nhân		Theo mục 5.2	
B2	Tiếp nhận hồ sơ	TTPVHCC	Giờ hành chính		Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày
B3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	TTPVHCC	01 ngày		Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo P.KTATMT	0.5 ngày		Phân công xử lý hồ sơ
B5	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên, Lãnh đạo P. KTATMT	04 ngày	Công văn phúc đáp	Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho thương nhân
				Thành lập đoàn thẩm định, tổ chức kiểm tra	- Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện bước tiếp theo. - Trường hợp là cấp GCN huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, thu hồi, cấp lại, cấp sửa đổi sẽ không cần thành lập đoàn thẩm định, thời gian thực hiện chỉ còn là 01 ngày.
B6	Thẩm định thực tế tại cơ sở sản xuất của thương nhân. Tổ chức kiểm tra kiến thức cá nhân	Đoàn thẩm định, kiểm tra	12 ngày		- Đoàn thẩm định tiến hành thẩm định thực tế, kiểm tra theo quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan. - Trường hợp là cấp GCN huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, thu hồi, cấp lại, cấp sửa đổi sẽ không có quá trình thẩm định thực tế tại cơ sở. Chuyển từ B5 qua B7.

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B7	Báo cáo kết quả, trình ký	Chuyên viên, Lãnh đạo P. KTATMT	01 ngày	Dự thảo và trình ký QĐ, GCN, GXN	Xem xét, lập biên bản, chưa đạt yêu cầu thì có văn bản yêu cầu khắc phục. Cơ sở cần có văn bản báo cáo sau khi khắc phục; - Nếu không đủ điều kiện thì trả hồ sơ; - Nếu đủ điều kiện thì Dự thảo và trình ký cấp GCN.
B8	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày	QĐ, GCN, GXN	Xem xét biên bản thẩm định. Ký Quyết định cấp QĐ,GCN, GXN
B9	Trả kết quả	P.KTATMT	0.5 ngày		Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân
B10	Lưu hồ sơ & theo dõi	Chuyên viên P.KTATMT			Vào Sổ thống kê theo dõi kết quả thực hiện TTTC

## 6. BIỂU MẪU

STT	Tên Biểu mẫu	Mã hiệu
1	Sổ theo dõi tiếp nhận và xử lý hồ sơ	BM.KTATMT.05
2	Mẫu giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn	BM.KTATMT.05.01
3	Mẫu danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn	BM.KTATMT.05.02
4	Mẫu giấy đề nghị cấp giấy phép, giấy chứng nhận hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	BM.KTATMT.05.03
5	Mẫu giấy phép, giấy chứng nhận hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	BM.KTATMT.05.04

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

## 7. HỒ SƠ LƯU

Các hồ sơ cần lưu của quy trình bao gồm:

STT	Tên hồ sơ phải lưu	Mã hiệu nhận biết	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Sổ theo dõi tiếp nhận và xử lý hồ sơ	BM.KTATMT.05	P.KTATMT	Lâu dài
2	Hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - Hồ sơ xin cấp GCN - Tài liệu tập huấn - Biên bản kết quả tập huấn - Giấy chứng nhận huấn luyện	HS. KTATMT.05.01	P.KTATMT	Lâu dài
3	Hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - Đơn đề nghị cấp lại - Giấy CN bị hư hỏng, sai sót - Giấy CN mới được cấp lại	HS. KTATMT.05.02	P.KTATMT	Lâu dài
4	Hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ - Hồ sơ xin cấp GCN - Tài liệu tập huấn - Biên bản kết quả tập huấn - Giấy chứng nhận huấn luyện	HS. KTATMT.05.03	P.KTATMT	Lâu dài
5	Hồ sơ Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ - Đơn đề nghị cấp lại - Giấy CN đã được cấp bị hư hỏng, sai sót - Giấy CN mới được cấp lại	HS. KTATMT.05.04	P.KTATMT	Lâu dài
6	Hồ sơ Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - Hồ sơ xin cấp Giấy phép - Biên bản thẩm định - Giấy Phép	HS. KTATMT.05.05	P.KTATMT	Lâu dài
7	Hồ sơ Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - Hồ sơ xin cấp lại Giấy phép - Biên bản thẩm định, kiểm tra	HS. KTATMT.05.06	P.KTATMT	Lâu dài



<b>SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH</b>	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ</b>	<b>Mã hiệu: QT.KTATMT.05</b>
		<b>Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02</b>

	- Giấy Phép mới			
8	Hồ sơ Thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp - Hồ sơ xin thu hồi Giấy phép sử dụng - Biên bản thu hồi - Giấy Phép đã cấp	<b>HS. KTATMT.05.07</b>	<b>P.KTATMT</b>	<b>Lâu dài</b>

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

BM.KTATMT.05.01

Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn  
(Theo Nghị định số 71/2018/NĐ-CP)

.....<sup>(1)</sup>  
Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(2)</sup>.....giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn  
.....<sup>(3)</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên cơ sở hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Thực hiện Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

...<sup>(1)</sup>... đề nghị ...<sup>(4)</sup>.....<sup>(2)</sup>..... giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn .....<sup>(3)</sup>..... (danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của ...<sup>(1)</sup>.../.

.....<sup>(3)</sup>....., ngày ..... tháng ... năm .....  
.....<sup>(6)</sup>.....  
(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm theo: .....

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

BM.KTATMT.05.02

Danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn  
(Theo Nghị định số 71/2018/NĐ-CP)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT AN TOÀN .....<sup>(1)</sup>...**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nơi cư trú	Đăng ký <sup>(2)</sup>
1						
2						
...						

.....<sup>(3)</sup>..., ngày ..... tháng ... năm ...  
.....<sup>(4)</sup>.....  
(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

BM.KTATMT.05.03

.....<sup>(1)</sup>.....  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....<sup>(2)</sup>....., ngày tháng năm

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>(4)</sup>.....

Tên doanh nghiệp:.....

Quyết định hoặc Giấy phép thành lập số: .....

Do ..... cấp ngày .....

Nơi đặt trụ sở chính: .....

Đăng ký kinh doanh số ..... Do ..... cấp ngày ..... tháng ... năm 20...

Đề nghị cấp: .....<sup>(3)</sup>.....

Mục đích: .....

Phạm vi, địa điểm: .....

Họ và tên người đại diện: .....

Ngày tháng năm sinh: ..... Nam (Nữ).....

Chức danh (Giám đốc/Chủ doanh nghiệp): .....

Địa chỉ thường trú (hoặc tạm trú): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017./.

.....<sup>(5)</sup>.....

(Chữ ký, dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: ....

Nguyễn Văn A

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NAM ĐỊNH	QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ	Mã hiệu: QT.KTATMT.05
		Ngày ban hành: 08/10/2021 Lần ban hành: 02

BM.KTATMT.05.04

.....<sup>(1)</sup>  
.....<sup>(2)</sup>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....<sup>(3)</sup> .....<sup>(4)</sup>..., ngày tháng năm 20..

**GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP**

.....<sup>(5)</sup> .....

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Xét đề nghị của .....<sup>(6)</sup> .....;  
Theo đề nghị của .....<sup>(7)</sup> .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép .....<sup>(6)</sup> .....

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... do  
.....<sup>(8)</sup> ..... cấp ngày ... tháng ... năm .... ;

Trụ sở tại: .....<sup>(9)</sup> .....

Điện thoại: ..... ; Fax: .....

Được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để .....<sup>(10)</sup> .....

**Điều 2. Điều kiện sử dụng**

1. Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:.....

2. Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp được phép sử dụng:  
.....

3. Điều kiện khác: Lượng thuốc nổ trong một lần sử dụng, phương pháp điều khiển nổ, khoảng cách an toàn, thời điểm nổ mìn vv...).

4. ....<sup>(6)</sup> ..... phải thực hiện đúng các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; .....<sup>(11)</sup> ..... và những quy định pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến ngày .... tháng ... năm 20.../.

**Nơi nhận:**

- .....<sup>(6)</sup> .....
- .....<sup>(13)</sup> .....
- Lưu: .....<sup>(14)</sup> .....

.....<sup>(12)</sup> .....

(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

